TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày: 20 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Quang Thành

2. Ông Phạm Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Trịnh Xuân L,** sinh ngày 14/01/2001 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Xuân L1, sinh năm 1975 và bà Hắc Thị B, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Huy H - sinh ngày 10/12/2001; trú tại: Số F T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh Cao Duy V - sinh năm: 1994; trú tại: 2 T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trịnh Xuân L1 - sinh năm: 1975; trú tại: Thôn X, xã X, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. Anh Nguyễn Viết H1 - sinh năm: 1999; trú tại: Tổ dân phố số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Phúc N - sinh năm: 1976; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Trịnh Xuân L nghĩ ra ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách lên mạng xã hội giả vờ mua điện thoại di động và lợi dụng sơ hở của người giao hàng thì chiếm đoạt. Ngày 12/10/2023, Trịnh Xuân L sử dụng tài khoản "Trần Văn Q" do L tạo lập rồi truy cập vào nhóm mua bán điện thoại di động N thì thấy tài khoản Facebook "Hải N1" của anh Nguyễn Huy H có đăng bán điện thoại di động Iphone 14 Pro nên thông qua ứng dụng Messenger, V1 nhắn tin hỏi mua với giá 19.600.000đ (mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng) thì H đồng ý bán. Hai bên thoả thuận giao dịch mua bán vào ngày hôm sau tại khu vực Ngã ba X thuộc địa phận thôn H - V - V - Khánh Hòa, đồng thời L có gửi số điện thoại 0336629313 cho H để liên hệ khi đi đến giao điện thoại.

Khoảng 13h00' ngày 13/10/2023, Trịnh Xuân L một mình điều khiển xe mô tô 79V1-108.93 đi đến quán bán nước giải khát dọc Q gần Ngã ba X rồi gửi xe, L đi bộ đến trước của hàng "Thành Viện" rồi đứng trên vỉa hè phải của đường Quốc lộ IA hướng N - Bắc đợi Nguyễn Huy H (cách khoảng 150m từ điểm mở của dải phân cách). Cùng lúc này, H điều khiển xe mô tô đi đến khu vực Ngã ba X, sau khi gọi vào số máy do L đã cung cấp thì khi gặp nhau, H lấy điện thoại Iphone 14 Pro đưa cho L kiểm tra thì L thấy trong điện thoại còn mật khẩu và còn chủ tài khoản Icloud nên yêu cầu Hải đăng xuất khỏi tài khoản này. Sau khi H thực hiện theo yêu cầu của L thì đưa điện thoại Iphone 14 Pro cho L cầm nắm, lúc này do đã có ý định từ trước nên khi thấy trời mưa nhỏ, L nói "Mưa rồi chạy qua bên kia đường trú mưa đi", H yêu cầu đưa điện thoại lại nhưng L không đưa mà nhanh chóng chạy bộ sang bên kia đường và nhảy qua dải phân cách cố định bằng xi măng. Lúc này, anh H điều khiển xe mô tô quay đầu xe chạy ngược chiều đến đến điểm mở của dải phân cách đường Quốc lộ IA (cách khoảng 150m từ nơi L chiếm đoạt điện thoại) để đi đến nơi L đứng. Trong

lúc H đi đến nơi Lương đứng thì L cầm điện thoại chạy đến ẩn nấp tại bụi rậm gần đường ray xe lửa và chiếm đoạt điện thoại Iphone 14 Pro của Nguyễn Huy H.

Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, khoảng 11h00’ ngày 16/10/2023, Trịnh Xuân L mang điện thoại này đến cửa hàng điện thoại hiệu “Phú Quý” ở thị trấn V - V cầm cố cho anh Nguyễn Viết H1 với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) rồi sử dụng chơi game hết.

Ngày 16/10/2023, khi Nguyễn Huy H xem trên trang Facebook “Mua bán điện thoại N” thì thấy tài khoản facebook “Trần Văn Q” của Trịnh Xuân L đang tìm mua điện thoại Iphone 14 Pro Max. Do nghi ngờ đây là người đã chiếm đoạt điện thoại của mình nên anh Nguyễn Huy H lấy tài khoản facebook “Công Tuấn” liên hệ với L giả vờ là người cần bán điện thoại, sau khi trao đổi, thoả thuận thì L hẹn giao hàng tại khu vực Ngã ba X tương tự như cách thức giao dịch vào ngày 13/10/2023 nên anh H trình báo đến cơ quan Công an xã V. Khoảng 17h45’ ngày 16/10/2023, khi H đi đến địa điểm đã hẹn thì phát hiện L là người đã chiếm đoạt điện thoại vào ngày 13/10/2023 nên H tri hô và L bị cơ quan Công an xã V mời về trụ sở làm việc, Trịnh Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro của Nguyễn Huy H bị chiếm đoạt vào ngày 13/10/2023 được thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1082/KL-TCKH.TTHS ngày 23/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro có giá trị là 16.933.000 đồng (mười sáu triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Ngoài ra, với thủ đoạn tương tự và địa điểm trên, vào ngày 29/9/2023, Trịnh Xuân L tạo lập và sử dụng tài khoản “Nguyễn Văn H2” truy cập vào nhóm mua bán điện thoại di động Nha T thì thấy tài khoản Facebook “Duy Việt” của anh Cao Duy V có đăng bán điện thoại di động Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB với giá 15.900.000 đồng (mười lăm triệu chín trăm nghìn đồng). Qua trao đổi bằng tin nhắn ứng dụng M, V1 và V đồng ý mua bán và cả hai hẹn giao dịch tại khu vực Ngã ba X thuộc địa phận thôn H - V - V - Khánh Hòa. Đến khoảng 18h25’ cùng ngày, L đi đến điểm hẹn, đứng đợi trên lề đường của Quốc lộ IA hướng Nam - Bắc phía trước tiệm “Thành V2” thì gặp Cao Duy V đi xe mô tô đến. V lấy điện thoại Iphone 12 Promax không có mật khẩu và I đưa cho L kiểm tra, lúc này L cầm điện thoại kiểm tra và viện cớ đi sang bên kia đường để xin kết nối mạng (W) nhằm kiểm tra điện thoại. Anh V chưa kịp trả lời thì L cầm điện thoại nhanh chóng chạy nhanh và nhảy qua dải phân cách cố

định sang bên kia đường. Lúc này, anh V khoá cổ xe mô tô để đi bộ sang bên kia đường nơi L đứng thì lúc này L chạy vào bụi cây ẩn nấp vào bụi cây và chiếm đoạt điện thoại Iphone 12 Promax của Cao Duy V.

Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, khoảng 04 ngày sau đó, Trịnh Xuân L mang điện thoại 12 Promax đi đến tiệm điện thoại hiệu "Phúc Nguyên" của ông Huỳnh Phúc N ở thôn T - V - V - Khánh Hòa thế chấp với giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) rồi sử dụng tiêu xài hết. Tiếp đến sau đó khoảng 02 ngày, L quay lại tiệm "P" hỏi bán điện thoại này với giá 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng) và được ông N đồng ý nên nhận tiếp số tiền 2.500.000 đồng và L đã tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1243/KL-TCKH.TTHS ngày 27/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB có giá trị là 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSVN ngày 03 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Trịnh Xuân L về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; về trách nhiệm dân sự các bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Lời lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị hại anh Nguyễn Huy H, anh Cao Duy V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Phúc N có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Viết H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không hưởng đến việc

giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như qua phần xét hỏi tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 29/9/2023 và ngày 13/10/2023, tại khu vực Q thuộc thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Trịnh Xuân L đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối nhằm tiếp cận tài sản của các bị hại. Sau khi có được tài sản bị cáo đã nhanh chóng tẩu thoát để chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của anh Cao Duy V có giá trị 11.600.000 đồng và điện thoại Iphone 14 Pro của anh Nguyễn Huy H có giá trị 16.933.000 đồng. Tổng tài sản Trịnh Xuân L đã chiếm đoạt có giá trị là 28.533.000đ (hai mươi tám triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

[2.2] Hành vi gian dối để tiếp cận tài sản của bị hại, sau khi lấy được tài sản thì nhanh chóng tẩu thoát của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm."*

[2.3] Từ nhận định, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 42/CT-VKSVN ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo phạm tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe, nhưng không chịu lao động chân chính mà chọn cho mình con đường phạm tội. Trong một thời gian ngắn, bị cáo thực hiện hai vụ cướp giật tài sản, mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự "phạm tội từ hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo một thời gian để cải tại giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tài sản chiếm đoạt là điện thoại Iphone 14 Pro của bị hại anh Nguyễn Huy H đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 15.900.000 đồng cho bị hại anh Cao Duy V và đã được anh V trình bày xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng làm công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[4.1] Bị hại anh Nguyễn Huy H đã nhận lại tài sản bị cướp giật, bị hại anh Cao Duy V đã được bồi thường. Tại phiên tòa, các bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời không yêu cầu bồi thường gì khác về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.2] Anh Nguyễn Viết H1 là người là cầm cố điện thoại bị cáo cướp giật được của anh H với giá 5.000.000 đồng. Anh H1 không biết điện thoại do bị cáo thực hiện phạm tội mà có, nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh H1. Về phần dân sự, tài liệu có trong hồ sơ thể hiện anh H1 đã được bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.3] Ông Huỳnh Phúc N là người là cầm cố và sau đó là mua điện thoại bị cáo cướp giật được của anh Cao Duy V với giá 8.500.000 đồng. Ông N không biết điện thoại do bị cáo thực hiện phạm tội mà có, nên không có căn cứ xem xét

trách nhiệm hình sự đối với ông N. Về phần dân sự, ông N không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.4] Ông Trịnh Xuân L1. Ông L1 là cha của bị cáo Trịnh Xuân L, ông L1 cho bị cáo L mượn xe máy hiệu Honda, biển kiểm soát 79V1-108.93, nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông L1. Về phần dân sự, ông L1 không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.5] 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, bên trong có Sim 0336629313 là tài sản của bị cáo. Bị cáo sử dụng vào viêc thực hiện hành vi phạm tội, nên đây là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về vụ án là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Trịnh Xuân L** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Bị hại anh Nguyễn Huy H đã nhận lại tài sản, bị hại anh Cao Duy V đã được bồi thường. Anh H, anh V không yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên không xét.

2.2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết H1 đã được bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự; ông Trịnh Xuân L1 và ông Huỳnh Phúc N cũng không yêu cầu gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, bên trong có Sim 0336629313 theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 6 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sư huyện V với Công an huyện V.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thanh Tùng

Hội thẩm nhân dân | **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Tùng